

Số: /QĐ-BNN-TCTS

Hà Nội, ngày tháng năm

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc công bố Danh sách cảng cá chỉ định**  
**có đủ hệ thống xác nhận nguồn gốc thủy sản từ khai thác**  
**(đợt 2 năm 2020)**

**BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

*Căn cứ Luật Thủy sản ngày 21 tháng 11 năm 2017;*

*Căn cứ Nghị định số 15/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;*

*Căn cứ Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản;*

*Căn cứ Thông tư số 21/2018/TT-BNNPTNT ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định ghi, nộp báo cáo, nhật ký khai thác thủy sản; công bố cảng cá chỉ định xác nhận nguồn gốc thủy sản từ khai thác; danh sách tàu cá khai thác thủy sản bất hợp pháp; xác nhận nguyên liệu, chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác;*

*Xét báo cáo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố: Nam Định, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Ninh Thuận, Bà Rịa Vũng Tàu, Tiền Giang, Bạc Liêu, Cà Mau và Kiên Giang;*

*Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Thủy sản.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố đợt II năm 2020 Danh sách 19 cảng cá chỉ định có đủ hệ thống xác nhận nguồn gốc thủy sản từ khai thác - Danh sách ban hành kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố có cảng cá được chỉ định, tổ chức quản lý cảng cá có trách nhiệm tổ chức thực hiện đúng các quy định của pháp luật về xác nhận nguyên liệu thủy sản; kịp thời rà soát, chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện, báo cáo về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để đưa ra khỏi Danh sách khi cảng cá không đáp ứng đủ điều kiện thực hiện xác nhận nguồn gốc thủy sản từ khai thác.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Bộ; Tổng cục trưởng Tổng cục Thủy sản; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố có cảng cá được chỉ định; Giám đốc tổ chức quản lý cảng cá được chỉ định có đủ hệ thống xác nhận nguồn gốc thủy sản từ khai thác; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng Nguyễn Xuân Cường (để b/c);
- UBND các tỉnh, thành phố ven biển;
- Sở NN&PTNT các tỉnh, thành phố ven biển;
- Tổ chức quản lý cảng cá được chỉ định;
- TT Thông tin Thủy sản (đăng Website);
- Lưu: VT, TCTS.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Phùng Đức Tiến**

**Phụ lục:**  
**DANH SÁCH CẢNG CÁ CHỈ ĐỊNH**  
**CÓ ĐỦ HỆ THỐNG XÁC NHẬN NGUỒN GỐC THỦY SẢN TỪ KHAI THÁC**  
*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BNN-TCTS ngày /10/2020 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)*

TT	Tỉnh/TP	Tên cảng cá	Địa chỉ	Cảng loại	Điện thoại	Quyết định công bố mở cảng cá
1	Nam Định	Ninh Cơ	TT Thịnh Long, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định	I	02283 799 098	Quyết định số 3891/QĐ-UBND ngày 01/10/2020 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
2	Quảng Nam	An Hòa	Xã Tam Giang, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam	II	02353 227 052	Quyết định số 2140/QĐ-UBND ngày 05/8/2020 của UBND tỉnh Quảng Nam
3	Quảng Ngãi	Mỹ Á	Phường Phổ Quang, TX Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi	II	02553 772 068	Quyết định số 1471/QĐ-UBND ngày 30/9/2020 của UBND tỉnh Quảng Ngãi
		Lý Sơn	Xã An Hải, huyện Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi	II	02553 862 686	Quyết định số 1475/QĐ-UBND ngày 30/9/2020 của UBND tỉnh Quảng Ngãi
		Tịnh Hòa	Xã Tịnh Hòa, TP Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi	II	02553 867 577	Quyết định số 1472/QĐ-UBND ngày 30/9/2020 của UBND tỉnh Quảng Ngãi
		Sa Huỳnh	Phường Phổ Thạnh, TX Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi	II	02553 981 155	Quyết định số 1473/QĐ-UBND ngày 30/9/2020 của UBND tỉnh Quảng Ngãi
		Tịnh Kỳ	Xã Tịnh Kỳ, TP Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi	II	02553 688 777	Quyết định số 1474/QĐ-UBND ngày 30/9/2020 của UBND tỉnh Quảng Ngãi
4	Bình Định	Quy Nhơn	Số 26 Hàm Tử, phường Hải Cảng, TP Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	II	02563 629 619	Quyết định số 4123/QĐ-UBND ngày 06/10/2020 của UBND tỉnh Bình Định
		Đề Gi	Xã Cát Khánh, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định	II	02563 651 668	Quyết định số 4124/QĐ-UBND ngày 06/10/2020 của UBND tỉnh Bình Định

5	Ninh Thuận	Ninh Chữ	Tỉnh lộ 702, thôn Khánh Hội, xã Tri Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận	II	02593 874 763	Quyết định số 201/QĐ-UBND ngày 29/6/2020 của UBND tỉnh Ninh Thuận
6	Bà Rịa Vũng Tàu	Xí nghiệp dịch vụ hậu cần thủy sản Hưng Thái	Xã Phước Hưng, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu	II	02543 583 839	Quyết định số 1732/QĐ-UBND ngày 11/7/2019 của UBND tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
		Xí nghiệp cơ khí tàu thuyền	Phường 5, TP Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu	II	02543 540 331	Quyết định số 2005/QĐ-UBND ngày 07/08/2019 của UBND tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
		Lộc An	Áp An Hải, xã Lộc An, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu	II	02543 685 064	Quyết định số 2461/QĐ-UBND ngày 18/09/2019 của UBND tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
7	Tiền Giang	Mỹ Tho	Đường Mỹ Chánh, phường 2, TP Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	II	02733 847 380	Quyết định số 2396/QĐ-UBND ngày 14/8/2020 của UBND tỉnh Tiền Giang
		Vàm Láng	Áp Đôi Ma, xã Kiểng Phước, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang	II	02733 847 625	Quyết định số 2962/QĐ-UBND ngày 02/10/2020 của UBND tỉnh Tiền Giang
8	Bạc Liêu	Gành Hào	TT Gành Hào, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu	II	02913 844797	Quyết định số 1616/QĐ-UBND ngày 30/9/2020 của UBND tỉnh Bạc Liêu
9	Cà Mau	Sông Đốc	TT Sông Đốc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau	II	02906 517979	Quyết định số 1575/QĐ-UBND ngày 17/8/2020 của UBND tỉnh Cà Mau
10	Kiên Giang	Tắc Cậu	xã Bình An, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang	II	02973 616 190	Quyết định số 2305/QĐ-UBND ngày 30/9/2020 của UBND tỉnh Kiên Giang
		An Thới	TT An Thới, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang	II	02973 844 884	Quyết định số 2304/QĐ-UBND ngày 30/9/2020 của UBND tỉnh Kiên Giang